**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 12 BÀI 8:**

**THIÊN NHIÊN ẢNH HƯỞNG SÂU SẮC CỦA BIỂN**

**Câu 1:**  Các bãi tắm từ Bắc vào Nam là

**A.** Sầm Sơn, Nha Trang, Đà Nẵng, Bạch Long Vĩ

**B.** Đà Nẵng, Nha Trang, Mũi Né, Vũng Tàu

**C.** Sầm Sơn, Cửa Lò, Lăng Cô, Mũi Né

**D.** Hạ Long, Đà Nẵng, Nha trang, Cửa Lò.

**Câu 2:**  Độ mặn trung bình của Biển Đông khoảng:

**A.**   33 – 34‰. **B.**   30 – 33‰. **C.**   31 – 32‰. **D.**   30 – 31‰.

**Câu 3:**  Nhờ tiếp giáp biển nên nước ta có

**A.** Nền nhiệt độ cao, nhiều ánh nắng **B.** Khí hậu có hai mùa rõ rệt

**C.** Thiên nhiên xanh tốt, giàu sức sống **D.** Nhiều tài nguyên khoáng sản và sinh vật

**Câu 4:**  Thiên tai mang lại thiệt hại lớn nhất cho cư dân vùng biển là

**A.** Sạt lở bờ biển **B.** Nạn cát bay **C.** Triều cường **D.** Bão

**Câu 5:**  Khu vực có điều kiện thuận lợi nhất để xây dựng cảng biển của nước ta là

**A.** Vịnh Bắc Bộ. **B.** Vịnh Thái Lan.

**C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 6:**  Vân Phong và Cam Ranh là hai vịnh biển thuộc tỉnh (thành) :

**A.** Quảng Ninh. **B.** Đà Nẵng. **C.** Khánh Hoà. **D.** Bình Thuận.

**Câu 7:**  Hạn chế lớn nhất của Biển Đông là

**A.** Tài nguyên sinh vật biển đang bị suy giảm nghiêm trọng.

**B.** Thường xuyên hình thành các cơn bão nhiệt đới.

**C.** Hiện tượng sóng thần do hoạt động của động đất núi lửa.

**D.** Tác động của các cơn bão nhiệt đới và gió mùa đông bắc.

**Câu 8:**  Loại khoáng sản nào có trữ lượng và giá trị nhất ở vùng thềm lục địa nước ta:

**A.** Than bùn. **B.** Dầu khí. **C.** Kim loại đen. **D.** Kim loại màu.

**Câu 9:**  Biển Đông có đặc điểm nào dưới đây?

**A.** Nằm trong vùng nhiệt đới ẩm gió mùa

**B.** Là một trong các biển nhỏ ở Thái Bình Dương

**C.** Nằm ở phía Đông của Thái Bình Dương

**D.** Phía  đông và đông nam mở ra đại dương

**Câu 10:**  Biển Đông ảnh hưởng đến các yếu tố tự nhiên nào ở Việt Nam:

**A.** Tài nguyên, thiên tai, địa hình bờ biển, khí hậu, sinh vật

**B.** Khoáng sản, thủy sản, muối, giao thông vận tải biển

**C.** Thiên tai, khí hậu, sinh vật, muối, cát

**D.** Cát, Muối, dầu mỏ, khí hậu, địa hình bờ biển.

**Câu 11:**  Biển Đông nằm trong vùng nội chí tuyến, nên có đặc tính là:

**A.**   Độ mặn không lớn. **B.**   Nóng ẩm.

**C.**   Có nhiều dòng hải lưu. **D.**   Biển tương đối lớn.

**Câu 12:**  Đặc điểm nào không phải địa hình vùng ven biển nước ta là

**A.**   các vịnh cửa sông. **B.**   thềm lục địa rộng.

**C.**   các tam giác châu, bãi triều rộng. **D.**   bờ biển mài mòn.

**Câu 13:**  Khu vực có thềm lục địa bị thu hẹp trên Biển Đông thuộc vùng :

**A.** Vịnh Bắc Bộ. **B.** Vịnh Thái Lan.

**C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Nam Trung Bộ

**Câu 14:**  Dọc ven biển, nơi có nhiệt độ cao, nhiều nắng, có vài sông nhỏ đổ ra biển, là nơi thuận lợi cho nghề:

**A.**   Làm muối. **B.**   Khai thác thủy hải sản.

**C.**   Nuôi trồng thủy sản. **D.**   Chế biến thủy sản.

**Câu 15:**  Đặc điểm của Biển Đông có ảnh hưởng nhiều nhất đến thiên nhiên nước ta là :

**A.** Nóng, ẩm và chịu ảnh hưởng của gió mùa.

**B.** Có diện tích lớn gần 3,5 triệu km².

**C.** Biển kín với các hải lưu chạy khép kín.

**D.** Có thềm lục địa mở rộng hai đầu thu hẹp ở giữa.

**Câu 16:**  Lượng ẩm cao do biển Đông mang lại đã ảnh hưởng như thế nào đối với cảnh quan thiên nhiên nước ta?

**A.**   Xúc tiến mạnh mẽ hơn cường độ vòng tuần hoàn sinh vật.

**B.**   Làm cho quá trình tái sinh, phục hồi rừng diễn ra nhanh chóng.

**C.**   Làm cho cảnh quan thiên nhiên rừng chiếm ưu thế.

**D.**   Thảm thực vật xanh tươi quanh năm (trừ những nơi có khí hậu khô hạn).

**Câu 17:**  Ở nước ta, nghề làm muối phát triển mạnh tại :

**A.** Cửa Lò (Nghệ An). **B.** Thuận An (Thừa Thiên - Huế).

**C.** Sa Huỳnh (Quảng Ngãi). **D.** Mũi Né (Bình Thuận).

**Câu 18:**  Dựa vào Atlat Địa lý Việt Nam trang 14, cho biết các vịnh biển Vân Phong, Cam Ranh thuộc tỉnh nào sau đây?

**A.** Quảng Ninh. **B.** Quảng Bình .

**C.** Quảng Ngãi. **D.** Khánh Hoà.

**Câu 19:**  Biển Đông có diện tích:

**A.** 3,447 triệu km2. **B.** 3,457 triệu km2.

**C.** 3,437 triệu km2. **D.** 3,467 triệu km2.

**Câu 20:**  Loại khoáng sản có tiềm năng vô tận ở Biển Đông nước ta là :

**A.** Dầu khí. **B.** Muối biển.

**C.** Cát trắng. **D.** Titan.

**Câu 21:**  Hệ sinh thái nào sau đây là đặc trưng của vùng ven biển?

**A.** Rừng ngập mặn. **B.** Rừng kín thường xanh

**C.** Rừng cận xích đạo gió mùa. **D.** Rừng thưa nhiệt đới khô

**Câu 22:**  Tài nguyên quý giá ven các đảo, nhất là hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là:

**A.** Trên 2000 loài cá. **B.** Các rạn san hô

**C.** Nhiều loài sinh vật phù du. **D.** Hơn 100 loài tôm

**Câu 23:**  Việc giữ vững chủ quyền của một hòn đảo, dù nhỏ, lại có ý nghĩa rất lớn, vì các đảo là

**A.** Một bộ phận không thể tách rời của lãnh thổ nước ta

**B.** Nơi có thể tổ chức quần cư, phát triển sản xuất

**C.** Hệ thống tiền tiêu của vùng biển nước ta

**D.** Cơ sở để khẳng định chủ quyền đối với vùng biển và thềm lục địa của nước ta.

**Câu 24:**  Ven biển Nam Trung Bộ là vùng thuận lợi nhất cho nghề làm muối ở nước ta nhờ có:

**A.** Nhiệt độ cao, nhiều nắng, ít sông lớn đổ ra biển

**B.** Nhiều bãi cát rộng

**C.** Cảnh quan xavan chiếm ưu thế

**D.** Tiếp giáp với vùng biển nước sâu

**Câu 25:**  Tính chất khí hậu hải dương điều hoà là do yếu tố nào quy định?

**A.** Địa hình **B.** Khí hậu **C.** Biển Đông **D.** Vị trí địa lý

**Câu 26:**  Biển Đông thường gây ra hậu quả nặng nề nhất cho các vùng đồng bằng ven biển nước ta:

**A.** bão **B.** sóng thần.

**C.** triều cường. **D.** xâm thực bờ biển.

**Câu 27:**  Ở nước ta thời tiết mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng bức là nhờ :

**A.** Nằm gần Xích đạo, mưa nhiều.

**B.** Địa hình 85% là đồi núi thấp.

**C.** Chịu tác động thường xuyên của gió mùa.

**D.** Tiếp giáp với Biển Đông (trên 3260 km bờ biển).

**Câu 28:**  Biểu hiện rõ nhất đặc điểm nóng ẩm của Biển Đông là :

**A.** Thành phần sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế.

**B.** Nhiệt độ nước biển khá cao và thay đổi theo mùa.

**C.** Có các dòng hải lưu nóng hoạt động suốt năm.

**D.** Có các luồng gió theo hướng đông nam thổi vào nước ta gây mưa.

**Câu 29:**  Dạng địa hình nào sau đây ở vùng ven biển rất thuận lợi cho xây dựng cảng biển?

**A.**   Các bờ biển mài mòn. **B.**   Vịnh cửa sông.

**C.**   Các vũng, vịnh nước sâu. **D.**   Nhiều bãi ngập triều.

**Câu 30:**  Khu vực có điều kiện thuận lợi nhất để xây dựng cảng biển của nước ta là :

**A.** Vịnh Bắc Bộ. **B.** Vịnh Thái Lan.

**C.** Bắc Trung Bộ. **D.** Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 31:**  Do vị trí nội chí tuyến và ở trong khu vực gió mùa, nên biển Đông có đặc điểm:

**A.**   Chịu ảnh hưởng của gió mùa. **B.**   Vùng biển rộng.

**C.**   Có đặc tính nhiệt đới. **D.**   nóng, ẩm, chịu ảnh hưởng của gió mù

**Câu 32:**  Vùng biển nước ta có khoảng bao nhiêu đảo?

**A.** hơn 1000 đảo. **B.** hơn 2000 đảo. **C.** hơn 3000 đảo. **D.** hơn 4000 đảo.

**Câu 33:**  Tính chất nhiệt đới gió mùa của biển Đông được thể hiện qua yếu tố:

**A.** Độ ẩm. **B.** Biên độ.

**C.** Nhiệt độ. **D.** Giàu ôxi

**Câu 34:**  Loại thiên tai không xảy ra ở vùng biển nước ta là

**A.** Sạt lở bờ biển **B.** Nạn cát bay **C.** Triều cường **D.** Bão

**Câu 35:**  Biểu hiện rõ nhất đặc điểm nóng ẩm của Biển Đông là :

**A.** Thành phần sinh vật nhiệt đới chiếm ưu thế.

**B.** Nhiệt độ nước biển khá cao và thay đổi theo mùa.

**C.** Có các dòng hải lưu nóng hoạt động suốt năm.

**D.** Có các luồng gió theo hướng đông nam thổi vào nước ta gây mưa.

**Câu 36:**  Đặc điểm không đúng sinh vật nhiệt đới của vùng biển Đông là:

**A.**   Năng suất sinh học cao. **B.**   Thành phần loài đa dạng.

**C.**   Ít loài quý hiếm. **D.**   Nhiều loài sinh vật phù du và sinh vật đáy.

**Câu 37:**  Loại thiên tai ít xảy ra ở vùng biển nước ta là:

**A.**   Bão. **B.**   Động đất. **C.**   Sạt lở bờ biển. **D.**   Cát bay, cát chảy.

**Câu 38:**  Điểm nào sau đây không đúng khi nói về ảnh hưởng của biển Đông đối với khí hậu nước ta:

**A.**   Biển Đông làm tăng độ ẩm tương đối của không khí.

**B.**   Biển Đông làm tăng độ lạnh của gió mùa Đông Bắc

**C.**   Biển Đông mang lại một lượng mưa lớn.

**D.**   Biển Đông làm giảm độ lục địa của các vùng phía tây đất nước.

**Câu 39:**  Hiện nay, rừng ngập mặn bị thu hẹp, chủ yếu là do:

**A.** Chiến tranh. **B.** Khai thác gỗ củi. **C.** Phá để nuôi tôm. **D.** Cháy rừng.

**Câu 40:**  Biển Đông ảnh hưởng như thế nào đối với thiên nhiên Việt Nam?

**A.** Làm cho khí hậu mang tính hải dương điều hòa

**B.** Làm cho thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa

**C.** Làm cho thiên nhiên nước ta có sự phân hoá đa dạng

**D.** Làm cho khí hậu mang tính chất lục địa điều hoà.

**Câu 41:**  Tác động toàn diện của biển Đông lên khí hậu nước ta là

**A.** Mang lại cho nước ta lượng mưa và độ ẩm lớn

**B.** Làm cho khí hậu nước ta mang đặc tính khí hậu hải dương nên điều hòa hơn

**C.** Làm giảm tính chất khắc nghiệt của thời tiết lạnh, khô trong mùa đông

**D.** Làm giảm bớt thời tiết nóng bức trong mùa hạ

**Câu 42:**  Nhờ biển Đông, khí hậu nước ta

**A.** Phân hóa thành 4 mùa rõ rệt

**B.** Mang tính hải dương, điều hòa hơn

**C.** Mùa hạ nóng, khô; mùa đông lạnh, mưa nhiều

**D.** Mang tính khắt nghiệt

**Câu 43:**  Điểm nào sau đây không đúng với hệ sinh thái rừng ngập mặn?

**A.**   Có nhiều loài gỗ quý. **B.**   Cho năng suất sinh học cao.

**C.**   Giàu tài nguyên động vật. **D.**   Phân bố ở ven biển.

**Câu 44:**  Ở nước ta, loại tài nguyên có triển vọng khai thác lớn nhưng chưa được chú ý đúng mức

**A.** Tài nguyên đất. **B.** Tài nguyên biển.

**C.** Tài nguyên rừng. **D.** Tài nguyên khoáng sản.

**Câu 45:**  Nguồn khoáng sản có trữ lượng lớn, hàm lượng cao phân bố trải dài ven biển nước ta đó là:

###### **A.** Cát trắng **B.** Muối                  **C.** Dầu mỏ                          **D.** Sa khoáng ti tan

**Câu 46:**  Điểm cuối cùng của đường hải giới nước ta về phía nam là :

**A.** Móng Cái. **B.** Hà Tiên. **C.** Rạch Giá. **D.** Cà Mau.

**Câu 47:**  Biển Đông là vùng biển lớn nằm ở phía :

**A.** Nam Trung Quốc và Tây nam Đài Loan.

**B.** Phía Tây Phi-líp-pin và phía tây của Việt Nam.

**C.** Phía đông Việt Nam và tây Philippin.

**D.** Phía bắc của Xin-ga-po và phía nam Malaysia

**Câu 48:**  Địa hình ven biển nước ta đa dạng đã tạo điều kiện thuận lợi để phát triển

**A.** khai thác nuôi trồng thủy sản, phát triển du lịch biển đảo.

**B.** xây dựng cảng và khai thác dầu khí.

**C.** chế biến nước mắm và xây dựng nhiều bãi tắm.

**D.** khai thác tài nguyên khoáng sản, hải sản, phát triển giao thông, du lịch biển.

**Câu 49:**  Ở nước ta thời tiết mùa đông bớt lạnh khô, mùa hè bớt nóng bức là nhờ :

**A.** Nằm gần Xích đạo, mưa nhiều.

**B.** Địa hình 85% là đồi núi thấp.

**C.** Chịu tác động thường xuyên của gió mùa.

**D.** Tiếp giáp với Biển Đông (trên 3260 km bờ biển).

**Câu 50:**  Ở nước ta, nghề làm muối phát triển mạnh tại :

**A.** Của Lò (Nghệ An). **B.** Thuận An (Thừa Thiên - Huế).

**C.** Sa Huỳnh (Quảng Ngãi). **D.** Mũi Né (Bình Thuận).

**Câu 51:**  Hai bể trầm tích có diện tích lớn nhất nước ta là :

**A.** Sông Hồng và Trung Bộ. **B.** Cửu Long và Sông Hồng.

**C.** Nam Côn Sơn và Cửu Long. **D.** Nam Côn Sơn và Thổ Chu - Mã Lai.

**Câu 52:**  Nhận định nào sau đây không chính xác: Giáp biển Đông nên nước ta:

**A.** có điều kiện phát triển nhiều loại hình du lịch

**B.** có nhiều lợi thế trong hội nhập kinh tế thế giới

**C.** có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú đa dạng

**D.** có điều kiện khí hậu thuận lợi hơn so với các nước cùng vĩ độ

**Câu 53:**  Dạng địa hình nào sau đây ở ven biển thuận lợi cho nuôi trồng thủy hải sản?

**A.**   Vịnh cửa sông. **B.**   Các đảo ven bờ.

**C.**   Các rạn san hô. **D.**   Các tam giác châu với bãi triều rộng lớn.

**Câu 54:**  Ở nước ta hiện nay, tài nguyên thiên nhiên vùng biển có ý nghĩa lớn nhất tới đời sống của cư dân ven biển là

**A.** Tài nguyên du lịch biển **B.** Tài nguyên khoáng sản

**C.** Tài nguyên hải sản **D.** Tài nguyên điện gió

**Câu 55:**  Các dạng địa hình: cồn cát, đầm phá, vũng vịnh nước sâu là đặc trưng của bờ biển:

**A.** Bắc Bộ **B.** Trung Bộ

**C.** Nam Bộ **D.** từ Cà Mau tới Hà Tiên

**Câu 56:**  Nơi có thủy triều lên cao nhất và lấn sâu nhất là:

**A.**   Đồng bằng sông Cửu Long.

**B.**   Đồng bằng sông Hồng.

**C.**   Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng bằng sông Hồng.

**D.**   Đồng bằng ven biển miền Trung.

**Câu 57:**  Hệ sinh thái vùng ven biển nước ta chiếm ưu thế nhất là:

**A.** Hệ sinh thái rừng ngập mặn.

**B.** Hệ sinh thái trên đất phèn

**C.** Hệ sinh thái rừng trên đất, đất pha cát ven biển

**D.** Hệ sinh thái rừng trên đảo và rạn san hô

**Câu 58:**  Tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của Biển Đông được thể hiện rõ ở :

**A.** Nhiệt độ nước biển. **B.** Dòng hải lưu. **C.** Thành phần loài sinh vầt biển. **D.** Cả ba ý trên.

**Câu 59:**  Hạn chế lớn nhất của Biển Đông là :

**A.** Tài nguyên sinh vật biển đang bị suy giảm nghiêm trọng.

**B.** Thường xuyên hình thành các cơn bão nhiệt đới.

**C.** Hiện tượng sóng thần do hoạt động của động đất núi lửa.

**D.** Tác động của các cơn bão nhiệt đới và gió mùa đông bắc.

**Câu 60:**  Biển Đông là biển lớn thứ mấy trong các biển ở Thái Bình Dương?

**A.** Thứ 2 **B.** Thứ 3 **C.** Thứ 4 **D.** Thứ 5

**Câu 61:**  Trong các tỉnh (thành phố) sau, tỉnh (thành phố) nào không giáp biển

**A.** Cần Thơ **B.** TP.HCM

**C.** Đà Nẵng **D.** Ninh Bình

**Câu 62:**  Nguồn tài nguyên biển nào cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp hoá chất cơ bản:

**A.** Cát trắng **B.** Dầu khí **C.** Ti tan **D.** Muối ăn

**Câu 63:**  Biểu hiện nào không theo mùa của các yếu tố hải văn?

**A.**   Độ mặn trung bình của nước biển tăng giảm theo mùa khô và mùa mưa.

**B.**   Sóng trên Biển Đông mạnh vào thời kì gió mùa Đông Bắc

**C.**   Nhiệt độ nước biển khác nhau giữa mùa khô và mùa mưa.

**D.**   sinh vật biển phong phú.

**Câu 64:**  Điểm nào sau đây không đúng khi nói về ảnh hưởng của biển Đông đối với khí hậu nước ta?

**A.** Biển Đông làm tăng độ ẩm tương đối của không khí

**B.** Biển Đông mang lại một lượng mưa lớn

**C.** Biển Đông làm giảm độ lục địa của các vùng phía tây đất nước

**D.** Biển Đông làm tăng độ lạnh của gió mùa Đông Bắc

**Câu 65:**  Ảnh hưởng của Biển Đông làm cho hệ sinh thái nước tacó đặc điểm sau:

**A.** Rừng ngập mặn, hệ sinh thái rừng trên các đảo, hệ sinh thái trên đất phèn

**B.** Rừng ngập mặn, lá rộng thường xanh, rừng trên các đảo

**C.** Hệ sinh thái trên đất phèn, lá rộng thường xanh, rừng trên các đảo

**D.** Rừng ngập mặn, lá rộng thường xanh, hệ sinh thái trên đất phèn

**Câu 66:**  Nước biển Đông có nhiệt độ trung bình là:

**A.**   24 độC. **B.**   23 độ C **C.**   22 độ C. **D.**   21 độ C.

**Câu 67:**  Hiện tượng sạt lở bờ biển phổ biến ở khu vực nào ven biển nước ta?

**A.** bờ biển Bắc Bộ **B.** bờ biển Nam Bộ

**C.** bờ biển Nam Trung Bộ **D.** bờ biển Bắc Trung Bộ

**Câu 68:**  Biển Đông ảnh hưởng nhiều nhất, sâu sắc nhất đến thiên nhiên nước ta ở lĩnh vực :

**A.** Sinh vật. **B.** Địa hình.

**C.** Khí hậu. **D.** Cảnh quan ven biển.

**Câu 69:**  Hai bể dầu lớn nhất ở thềm lục địa nước ta là:

**A.** Bể Nam Côn Sơn và bể Cửu Long. **B.** Bể Sông Hồng và Bể Trung Bộ.

**C.** Bể Cửu Long Bể Sông Hồng . **D.** Bể Thổ Chu - Mã Lai.

**Câu 70:**  Biển Đông giàu về loại tài nguyên khoáng sản nào sau đây?

**A.** Dầu khí, than đá, quặng sắt **B.** Dầu khí, cát, muối biển

**C.** Thuỷ sản, muối biển **D.** Dầu khí, cát, muối biển.

**Câu 71:**  Rừng ngập mặn ven biển ở nước ta phát triển mạnh nhất ở:

**A.**   Bắc Bộ. **B.**   Nam Bộ. **C.**   Bắc Trung Bộ. **D.**   Nam Trung Bộ.

**Câu 72:**  Quá trình chủ yếu chi phối địa mạo của vùng ven biển của nước ta là :

**A.** Xâm thực. **B.** Mài mòn. **C.** Bồi tụ. **D.** Xâm thực - bồi tụ.

**Câu 73:**  Vùng cực Nam Trung Bộ là nơi có nghề làm muối rất lí tưởng vì :

**A.** Không có bão lại ít chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc.

**B.** Có nhiệt độ cao, nhiều nắng, chỉ có vài sông nhỏ đổ ra biển.

**C.** Có những hệ núi cao ăn lan ra tận biển nên bờ biển khúc khuỷu.

**D.** Có thềm lục địa thoai thoải kéo dài sang tận Ma-lai-xi-a.

**Câu 74:**  Ý nào sau đây không phải là ảnh hưởng của biển Đông đến khí hậu của nước ta?

**A.** Làm tăng độ ẩm của các khối khí qua biển.

**B.** Mang lại lượng mưa và độ ẩm lớn.

**C.** Làm giảm tính chất lạnh khô vào mùa đông và dịu bớt thời tiết nóng bức vào mùa hè.

**D.** làm tăng tính chất nóng và khô của khí hậu nước ta.

**Câu 75:**  Nước ta có vị trí nằm hoàn toàn trong vùng nhiệt đới ở bán cầu Bắc, trong khu vực ảnh hưởng của chế độ gió Mậu dịch và gió mùa châu Á, nên:

**A.** Có nhiều tài nguyên khoáng sản **B.** Có nhiều tài nguyên sinh vật quý giá

**C.** Khí hậu có hai mùa rõ rệt **D.** Thảm thực vật bốn mùa xanh tốt

**Câu 76:**  Đặc điểm của thiên nhiên nhiệt đới - ẩm - gió mùa của nước ta là do :

**A.** Vị trí địa lí và hình dáng lãnh thổ quy định.

**B.** Ảnh hưởng của các luồng gió thổi theo mùa từ phương bắc xuống và từ phía nam lên.

**C.** Sự phân hóa phức tạp của địa hình vùng núi, trung du và đồng bằng ven biển.

**D.** Ảnh hưởng của Biển Đông cùng với các bức chắn địa hình.

**Câu 77:**  Ở nước ta, khai thác tổng hợp giá trị kinh tế của mạng lưới sông ngòi dày đặc cùng với lượng nước phong phú là thế mạnh của :

**A.** Ngành công nghiệp năng lượng ; ngành nông nghiệp và giao thông vận tải, du lịch.

**B.** Ngành khai thác, nuôi trồng và chế biển thủy sản nước ngọt.

**C.** Ngành giao thông vận tải và du lịch.

**D.** Ngành trồng cây lương thực - thực phẩm.

**Câu 78:**  Vùng biển chịu ảnh hưởng mạnh nhất của sóng trên Biển Đông là:

**A.**   Bắc Bộ. **B.**   Trung Bộ. **C.**   Nam Bộ. **D.**   Nam Trung Bộ.

**Câu 79:**  Vân Phong và Cam Ranh là hai vịnh biển thuộc tỉnh (thành) :

**A.** Quảng Ninh. **B.** Đà Nẵng.

**C.** Khánh Hoà. **D.** Bình Thuận

**Câu 80:**  Đặc điểm nào sau đây không phải của biển Đông?

**A.** Nằm ở phía Đông của Thái Bình Dương **B.** Là một biển rộng

**C.** Là biển tương đối kín **D.** Nằm trong vùng nhiệt đới ẩm gió mùa

**Câu 81:**  Biển Đông cho phép nước ta khai thác tổng hợp kinh tế biển nhằm

**A.** Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thương mại

**B.** Đem lại nhiều nguồn thu ngoại tệ chính cho đất nước

**C.** Củng cố các đảo ven bờ

**D.** Đưa ngư dân ra biển tham gia các hoạt động xã hội và đánh bắt hải sản

-----------------------------------------------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 21 | A | 41 | B | 61 | A | 81 | A |
| 2 | B | 22 | B | 42 | B | 62 | B |  |  |
| 3 | C | 23 | D | 43 | A | 63 | D |  |  |
| 4 | D | 24 | A | 44 | B | 64 | D |  |  |
| 5 | D | 25 | C | 45 | B | 65 | A |  |  |
| 6 | C | 26 | A | 46 | B | 66 | B |  |  |
| 7 | B | 27 | D | 47 | C | 67 | C |  |  |
| 8 | B | 28 | A | 48 | D | 68 | C |  |  |
| 9 | A | 29 | C | 49 | D | 69 | A |  |  |
| 10 | A | 30 | A | 50 | C | 70 | D |  |  |
| 11 | B | 31 | D | 51 | C | 71 | B |  |  |
| 12 | B | 32 | D | 52 | C | 72 | D |  |  |
| 13 | D | 33 | C | 53 | D | 73 | B |  |  |
| 14 | A | 34 | C | 54 | C | 74 | D |  |  |
| 15 | A | 35 | B | 55 | B | 75 | C |  |  |
| 16 | D | 36 | C | 56 | C | 76 | A |  |  |
| 17 | A | 37 | B | 57 | A | 77 | A |  |  |
| 18 | D | 38 | B | 58 | D | 78 | B |  |  |
| 19 | A | 39 | C | 59 | D | 79 | C |  |  |
| 20 | B | 40 | A | 60 | A | 80 | A |  |  |